

VĂN BẢN THÁNH GIÓNG

(Gồm 3 phần- ôn kiến thức căn bản , 5 phiếu bài tập, đoạn văn, dàn ý)

I, KIẾN THỨC CƠ BẢN

1, Thể loại: Truyền thuyết.

Là truyện kể về các sự kiện và nhân vật lịch sử thời quá khứ.

- Có chi tiết tưởng tượng, kì ảo.
- Có cốt lõi sự thật lịch sử, cơ sở lịch sử.
- Thể hiện thái độ và cách đánh giá của nhân dân đối với nhân dân và nhân vật lịch sử được kể.
- Người kể, người nghe tin câu chuyện có thật.

* Kiểu văn bản: Tự sự

* Phương thức biểu đạt: Tự sự + miêu tả

2.

* Bố cục: 4 phần :

- P1 : Từ đầu .. “ nắm lấy “ -> Sự ra đời của Gióng .
- P2 : Tiếp ..” chú bé dặn “ -> Gióng đòi đi đánh giặc .
- PĐ3 : Tiếp .. “ cứu nước” -> Gióng được lớn để đánh giặc .
- P4 : Còn lại : Gióng đánh thắng giặc và bay về trời . 4 đoạn

(Cũng có thể chia 3 phần: MĐ, DB, KT)

* Kể tóm tắt: Những sự việc chính:

- Sự ra đời của Thánh Gióng
- Thánh Gióng biết nói và nhận trách nhiệm đánh giặc
- Thánh Gióng lớn nhanh như thổi

- Thánh Gióng vươn vai thành tráng sĩ cưỡi ngựa sắt đi đánh giặc và đánh tan giặc.
- Vua phong TG là Phù Đổng Thiên Vương và những dấu tích còn lại của Thánh Gióng.

Tóm tắt.

Đời Hùng Vương thứ 6, ở làng Gióng có hai vợ chồng làm ruộng. Một hôm bà vợ ra đồng, ướm chân mình vào vết chân lạ, rồi có thai, sau sinh ra một cậu bé khôi ngô, nhưng 3 tuổi mà chẳng biết nói, biết cười. Khi giặc Ân xâm lược nước ta. Gióng bỗng cất tiếng nói yêu cầu nhà vua sắm roi sắt, ngựa sắt để đi đánh giặc. Sau đó, Gióng ăn rất khỏe, bà con xóm làng góp gạo, nuôi chú. Gióng lớn nhanh như thổi, vươn vai thành một tráng sĩ cao lớn, hùng mạnh. Nhận được các thứ cần thiết, Gióng nhảy lên ngựa, vung roi đi đánh giặc. Giặc tan, Gióng lên núi Sóc và bay về trời. Nhân dân nhớ ơn, lập đền thờ, Hùng Vương phong *Gióng là Phù Đổng Thiên Vương. Đến bây giờ vẫn còn các dấu tích: ao, hồ, tre đằng ngà, làng Cháy và Hội làng Phù Đổng- hội Gióng để kỉ niệm.*

3. Nghệ thuật của truyện.

- Xây dựng thành công hình tượng Thánh Gióng sử dụng nhiều yếu tố tưởng tượng kì ảo, tô đậm vẻ phi thường của nhân vật.
- Nhiều chi tiết, hình ảnh đẹp và giàu ý nghĩa.

4. Ý nghĩa văn bản: Hình tượng Thánh Gióng với nhiều màu sắc thần kì là biểu tượng rực rỡ của ý thức và sức mạnh bảo vệ đất nước, đồng thời là sự thể hiện quan niệm và ước mơ của nhân dân ta ngay từ buổi đầu lịch sử về người anh hùng cứu nước chống ngoại xâm.

II, CÁC DẠNG ĐỀ

1. DẠNG ĐỀ ĐỌC HIỂU

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1

Cho đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

“ Tục truyền đời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng ông lão chăm chỉ làm ăn và có tiếng là phúc đức. Hai ông bà ao ước có một đứa con. Một hôm bà vra đồng trông thấy một vết chân to, liền đặt bàn chân mình lên ướm thử để xem thua kém bao nhiêu. Không ngờ về nhà bà thụ thai và mười hai tháng sau sinh một cậu bé mặt mũi rất khôi ngô. Hai vợ chồng muwmhf lắm. Nhưng lạ thay! Đứa trẻ cho đến khi lên ba vẫn không biết nói, biết cười, cũng chẳng biết đi, cứ đặt đâu thì nằm đấy”

Câu 1: Truyện “ Thánh Gióng” thuộc thể loại nào của truyện dân gian? Nêu hiểu biết của em về thể loại truyện dân gian đó?

Câu 2: Đoạn truyện trên kể về sự việc việc gì?

Câu 3: Tìm và ghi lại những chi tiết tưởng tượng kì ảo có trong đoạn trích và nêu ý nghĩa của các chi tiết đó?

Gợi ý:

Câu 1:

- Truyện “ Thánh Gióng” thuộc thể loại truyện truyền thuyết.

Truyền thuyết:

- Là truyện kể về các sự kiện và nhân vật lịch sử thời quá khứ.
- Có chi tiết tưởng tượng, kì ảo.
- Có cốt lõi sự thật lịch sử, cơ sở lịch sử.
- Thể hiện thái độ và cách đánh giá của nhân dân đối với nhân dân và nhân vật lịch sử được kể.
- Người kể, người nghe tin câu chuyện có thật.

Câu 2: Kể về sự ra đời của Thánh Gióng.

Câu 3: Chi tiết tưởng tượng kì ảo có trong đoạn trích:

- + Bà mẹ ướm vết chân rồi mang thai
- + Mang thai 12 tháng mới sinh.
- + Đứa trẻ lên ba cũng không biết nói, biết cười, đặt đâu nằm đấy.
- Ý nghĩa:
 - + Nhấn mạnh sự ra đời kì lạ của Thánh Gióng.
 - + Tạo nên sự hấp dẫn li kì cho truyện
 - + Thể hiện quan niệm dân gian: người anh hùng luôn phi thường, kì diệu ngay cả sự ra đời.
 - + Mong ước của nhân dân: nhân vật ra đời kì lạ sẽ lập được những chiến công phi thường.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi: “ Bấy giờ có giặc Ân đến xâm phạm bờ cõi nước ta. Thế giặc mạnh, nhà vua lo sợ, bèn sai sứ giả đi khắp khắp nơi rao tìm người tài giỏi cứu nước. Đứa bé nghe tiếng rao, bỗng đứng cất tiếng nói: “Mẹ ra mời sứ giả vào đây”. Sứ giả vào, đứa bé bảo: “Ông về tâu với vua sắm cho ta một con ngựa sắt, một cái roi sắt và một tấm áo giáp sắt, ta sẽ phá tan lũ giặc này.” Sứ giả vừa kinh ngạc, vừa mừng rỡ, vội vàng về tâu vua. Nhà vua truyền thợ ngày đêm làm gấp những vật chú bé dặn.” (Truyện "Thánh Gióng" – SGK Ngữ Văn 6 tập 1)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt của đoạn văn trên và thể loại của văn bản chứa đoạn văn?

Câu 2: Người kể trong đoạn văn trên ở ngôi thứ mấy?

Câu 3: Trong câu “Bấy giờ có giặc Ân đến xâm phạm bờ cõi nước ta” có mấy cụm động từ?

Câu 4: Trong câu “Ông về tâu với vua sắm cho ta một con ngựa sắt, một cái roi sắt và một tấm áo giáp sắt, ta sẽ phá tan lũ giặc này” có mấy cụm danh từ?

Câu 5: Nghĩa của từ kinh ngạc được giải thích dưới đây theo cách nào? Kinh ngạc: Thái độ rất ngạc nhiên trước hiện tượng kì lạ và bất ngờ. (SGK Ngữ văn 6 – Tập 1)

Câu 6: Xác định 1 từ mượn trong đoạn trích và giải thích nghĩa của từ đó ?

Câu 7: Cho biết ý nghĩa của chi tiết: Tiếng nói đầu tiên của chú bé là tiếng nói đòi đi đánh giặc.

Gợi ý:

Câu 1: Phương thức biểu đạt tự sự. Văn bản thuộc thể loại truyền thuyết.

Câu 2: Ngôi thứ ba

Câu 3: Có 1 cụm động từ: **đến xâm phạm bờ cõi nước ta**

Câu 4: Có 4 cụm danh từ: **một con ngựa sắt, một tấm áo giáp sắt, một cái roi sắt , lũ giặc này**

Câu 5: Miêu tả sự vật, hành động mà từ biểu thị.

Câu 6: Sứ giả: người vâng mệnh trên (ở đây là vua) đi làm một việc gì ở các địa phương trong nước hoặc nước ngoài(sứ: người được vua hay nhà nước phái đi đại diện; giả: kẻ, người)

Câu 7: Hình ảnh đó rất đẹp bởi vì đó là hình ảnh có ý nghĩa sâu sắc: ca ngợi ý thức đánh giặc cứu nước. Gióng là hình ảnh của nhân dân, lúc bình thường thì âm thầm lặng lẽ, nhưng khi đất nước lâm nguy thì sẵn sàng cứu nước đầu tiên.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 3

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi: “ Càng lạ hơn nữa, từ sau hôm gặp sứ giả, chú bé lớn nhanh như thổi. Cơm ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc xong đã căng đứt chỉ. Hai vợ chồng làm ra bao nhiêu cũng không đủ nuôi con, đành nhờ bà con, làng xóm. Bà con đều vui lòng gom góp gạo nuôi chú bé, vì ai cũng mong chú giết giặc cứu nước.”

Câu 1: Hãy nêu ý chính của đoạn trích trên?

Câu 2: Hãy tìm một từ mượn trong đoạn trích và cho biết từ đó mượn tiếng nước nào?

Câu 3: Tìm chi tiết thần kì có trong đoạn trích?

Câu 4: Nêu ý nghĩa của chi tiết “Bà con đều vui lòng gom góp gạo nuôi chú bé”?

Câu 5: Gióng đã lớn lên bằng cơm gạo của làng. Theo em, điều đó có ý nghĩa gì?

Câu 6: Đoạn văn trên nêu cao tinh thần, yêu thương đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống. Hãy viết đoạn văn từ 6-8 câu nêu suy nghĩ của em về tinh thần trên?

Gợi ý:

Câu 1: Nội dung chính của đoạn trích trên: Nói về sự lớn nhanh kì lạ của Thánh Gióng từ khi gặp sứ giả.

Câu 2: sứ giả - mượn tiếng Hán.

Câu 3: Chi tiết thần kì: lớn nhanh như thổi, cơm ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc xong đã căng đứt chỉ

Câu 4: Ý nghĩa của chi tiết: ***“Bà con hàng xóm góp gạo nuôi Gióng.”***

- Gióng lớn lên bằng những thức ăn đồ mặc của nhân dân. Sức mạnh dũng mãnh của Gióng được nuôi dưỡng từ những cái bình thường, giản dị.
- Nhân dân ta rất yêu nước, ai cũng mong Gióng lớn nhanh để đánh giặc cứu nước.
- Cả dân làng đùm bọc, nuôi dưỡng Gióng. Gióng đâu chỉ là con của một bà mẹ, mà của mọi người, của nhân dân. Gióng là hình ảnh tượng trưng cho sức mạnh của toàn dân.
- Ngày nay ở hội Gióng người ta vẫn tổ chức thi nấu cơm, hái cà nuôi Gióng. Đây là hình thức tái hiện quá khứ giàu ý nghĩa.

Câu 5: Gióng đã lớn lên bằng cơm gạo của làng. Điều đó có ý nghĩa :

- Anh hùng Gióng thuộc về nhân dân.
- Sức mạnh của Gióng là sức mạnh của cộng đồng.

Câu 6:

- **Hình thức:** đoạn văn từ 6-8 câu, có thể là đoạn văn diễn dịch hoặc quy nạp.
- **Nội dung:** Tinh thần, yêu thương đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống.
- **Hướng dẫn cụ thể như sau:**
 - Mở đoạn(1 câu): Đoàn kết là một trong những phẩm chất cần có của mỗi con người.

*** Thân đoạn:** Gồm 4-6 câu cần đảm bảo các ý sau:

- **Giải thích:** Đoàn kết là kết thành một khối thống nhất cả về tư tưởng và hoạt động nhằm thực hiện một mục tiêu chung, mang lại lợi ích cho cả tập thể cũng như từng cá nhân.

- **Vì sao chúng ta cần có tinh thần đoàn kết?**

. Đoàn kết giúp huy động được nhiều nguồn lực cả về vật chất, trí tuệ và tinh thần, tạo nên sức mạnh to lớn giúp cho tổ chức, tập thể dễ dàng vượt qua khó khăn, thử thách để chinh phục mục tiêu.

. Đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau sẽ giúp rút ngắn thời gian làm việc

- **Đánh giá, mở rộng:**

+ **Đánh giá:** Tinh thần đoàn kết là sức mạnh quý giá của mỗi tập thể, mỗi quốc gia, dân tộc mà chúng ta cần phải có, cần phải bồi đắp.

+ **Mở rộng vấn đề:**

. Phê phán những tư tưởng, hành động chia rẽ, phá hoại tập thể.

+ **Bài học, liên hệ bản thân:** Cần sống đoàn kết, chan hòa với mọi người và hành động tích cực vì lợi ích chung của tập thể.

* **Kết đoạn(1câu):** Khẳng định lại vấn đề

Tham khảo câu kết đoạn: Tóm lại, tinh thần đoàn kết là một trong những điều kiện để tạo nên thành công.

Viết đoạn văn: Đoàn kết là một trong những phẩm chất cần có của mỗi con người(1). Đoàn kết giúp huy động được nhiều nguồn lực cả về vật chất, trí tuệ và tinh thần, tạo nên sức mạnh to lớn giúp cho tổ chức, tập thể dễ dàng vượt qua khó khăn, thử thách để chinh phục mục tiêu(2). Đoàn kết, hỗ trợ lẫn nhau sẽ giúp rút ngắn thời gian làm việc(3). Tinh thần đoàn kết là sức mạnh quý giá của mỗi tập thể, mỗi quốc gia, dân tộc mà chúng ta cần phải có, cần phải bồi đắp(4). Phê phán những tư tưởng, hành động chia rẽ, phá hoại tập thể(5). Đồng thời, cần phân biệt đoàn kết với a dua, kết bè kết phái và bao che(6). Cần sống đoàn kết, chan hòa với mọi người và hành động tích cực vì lợi ích chung của

tập thể(7). Tóm lại, tinh thần đoàn kết là một trong những điều kiện để tạo nên thành công(8).

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 4

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi: “Giặc đã đến chân núi Trâu. Mọi người lo lắng sợ hãi, vừa lúc đó, các thứ mà Gióng cần đã xong, sứ giả vội đem ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt đến. Gióng đứng dậy vươn vai trở thành một tráng sĩ lực lưỡng, chàng mặc áo giáp vào, cầm roi thúc mông ngựa, ngựa hí một tiếng vang trời. Gióng nhảy lên lưng ngựa, ngựa phun lửa phi thẳng đến nơi có giặc, Gióng vung một roi, hàng chục tên giặc chết như ngã rạ, giặc chạy không kịp, bị roi sắt của Gióng giáng vào người. Bỗng nhiên roi sắt gãy, Gióng nhanh trí nhổ những bụi tre bên đường làm vũ khí. Thế giặc tan vỡ, chúng giẫm đạp lên nhau bỏ chạy, Gióng thúc ngựa đuổi đến chân núi Sóc Sơn. Đến đấy, một mình một ngựa, tráng sĩ lên đỉnh núi, cởi giáp sắt bỏ lại, rồi cả người lẫn ngựa từ từ bay lên trời.”

Câu 1: Đoạn văn trên được trích trong văn bản nào? Truyện đó thuộc thể loại truyện dân gian nào?

Câu 2: Vũ khí ra trận của Gióng là những gì? Điều đó có ý nghĩa như thế nào?

Câu 3: Thông qua đoạn trích trên, em cảm nhận được vẻ đẹp gì về nhân vật Thánh Gióng?

Câu 4: Cụm từ nào trong câu sau là cụm danh từ: Tráng sĩ bèn nhổ những cụm tre cạnh đường quật vào giặc

Câu 5: Các địa danh được nêu trong văn bản là những địa danh gì? Những địa danh đó có tính chất gì?

Câu 6: Em hãy chỉ ra những chi tiết có thật được đưa vào truyền thuyết như minh chứng cho những dấu vết mà Gióng để lại?

Câu 7: Chi tiết “*Gióng đánh giặc xong, cởi áo giáp sắt để lại và bay thẳng về*

trời” có ý nghĩa như thế nào?

Gợi ý:

Câu 1: Đoạn văn trên được trích trong văn bản Thánh Gióng. Truyện đó thuộc thể loại truyện truyền thuyết.

Câu 2: Vũ khí: ngựa sắt, áo giáp sắt, roi sắt=> đánh dấu thời kì phát triển đồ sắt của dân ta.

Câu 3: Thánh Gióng là một người anh hùng dũng cảm, kiên cường, không sợ nguy hiểm và đặc biệt không màng danh lợi.

Câu 4: Địa danh: núi Sóc(Sóc Sơn)-> địa danh từ đó Gióng bay về trời.

Câu 5: Cụm danh từ : “ Những cụm tre cạnh đường.”

Câu 6: Chi tiết có thật: địa danh có thật, tre ngà, những vết chân ngựa thành ao hồ hiện vẫn còn.

Câu 7: Ý nghĩa của chi tiết **“Gióng đánh giặc xong, cởi áo giáp sắt để lại và bay thẳng về trời”**

– Áo giáp sắt của nhân dân làm cho để Gióng đánh giặc, nay đánh giặc xong trả lại cho nhân dân, vô tư không chút bụi trần,

– Thánh gióng bay về trời, không nhận bổng lộc của nhà vua, từ chối mọi phần thưởng, chiến công để lại cho nhân dân,

– Gióng sinh ra cũng phi thường khi đi cũng phi thường (bay lên trời).

– Gióng bắt tử cùng sông núi, bắt tử trong lòng nhân dân.

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 5

Đọc lại truyền thuyết Thánh Gióng và trả lời câu hỏi:

Câu 1: Tại sao nói truyền thuyết Thánh Gióng phản ánh sự kiện của lịch sử dân tộc ta xưa?

Câu 2: Vì sao có thể nói: Sức mạnh của Thánh Gióng là kết tinh sức mạnh của nhân dân?

Câu 3: Theo em, truyện Thánh Gióng liên quan đến sự thật lịch sử nào?

Câu 4: Tại sao hội thi thể thao trong nhà trường lại mang tên "Hội khoẻ Phù Đổng"?

Gợi ý:

Câu 1: Vì: Thánh Gióng là một nhân vật tưởng tượng, được nhân dân sáng tạo ra để tập trung phản ánh một sự kiện lịch sử quan trọng của cộng đồng người Việt cổ trong buổi đầu dựng nước. Đó là sự kiện chống giặc ngoại xâm, bảo vệ cộng đồng. Đồng thời truyện mang ước mơ thực hiện một trong hai nhiệm vụ quan trọng của thời đại anh hùng: chiến đấu và chiến thắng quân xâm lược. Gióng xuất hiện, tồn tại và hành động chỉ với một nhiệm vụ đó, đó cũng chính là lí do để khi sạch bóng quân thù, Gióng nhẹ nhõm cởi bỏ áo giáp sắt bay về trời. Mơ ước chiến đấu và chiến thắng kẻ thù của cư dân thời đại Hùng Vương cho thấy ý thức lịch sử và tinh thần yêu nước của người Việt đã phát triển từ rất sớm.

Câu 2: Có thể nói: Sức mạnh của Thánh Gióng là kết tinh sức mạnh của nhân dân vì:

- Gióng là con của nhân dân, được sinh ra từ một bà mẹ nông dân hiền lành, tốt bụng.
- Gióng lớn lên nhờ cơm gạo của nhân dân. Không chỉ cha mẹ Gióng mà tất cả dân làng để góp gạo, chung sức nuôi Gióng lớn lên.
- Vũ khí để Gióng đánh giặc cũng được nhân dân làm ra.

Câu 3: Cơ sở lịch sử của truyện:

Cuộc chiến đấu chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta ngày càng ác liệt đòi hỏi phải huy động sức mạnh của cả cộng đồng, của nhân dân. Trong cuộc chiến đấu đó luôn xuất hiện những người anh hùng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và sức mạnh của nhân dân.

- Số lượng và kiểu loại vũ khí của người Việt cổ tăng lên, thời đại Hùng Vương đó có đồ sắt, có vũ khí đánh giặc bằng sắt.

Câu 4: Đây là hội thao dành cho lứa tuổi thiếu nhi (lứa tuổi Gióng) mục đích của cuộc thi là khoẻ để học tập tốt, lao động tốt góp phần vào sự nghiệp bảo vệ và xây dựng đất nước.

2, DẠNG ĐỀ TẬP LÀM VĂN

Đề bài: Phân tích truyền thuyết “Thánh Gióng”

Dàn ý tham khảo:

I. Mở bài

- Giới thiệu về thể loại truyền thuyết (khái niệm truyền thuyết, đặc trưng thể loại truyền thuyết...)
- Giới thiệu về truyền thuyết “Sự tích Thánh Gióng” (tóm tắt văn bản, khái quát giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật...)

Tham khảo: Trong kho tàng truyền thuyết Việt Nam, chủ đề đánh giặc ngoại xâm bảo vệ đất nước là chủ đề phổ biến. Và trong chuỗi các truyền thuyết có cùng chủ đề ta không thể không nhắc đến truyền thuyết Thánh Gióng. Tác phẩm nằm trong hệ thống truyền thuyết về thời đại Hùng Vương dựng nước, qua câu chuyện này ta thấy ngay từ buổi đầu dựng nước, dân tộc ta đã phải đối mặt với nạn giặc xâm lược, công cuộc dựng nước luôn gắn liền với công cuộc giữ nước, đồng thời thấy được tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí quyết tâm chống giặc ngoại xâm của ông cha.

II. Thân bài

1. Sự ra đời của Thánh Gióng

- Bà mẹ ra đồng, ướm chân mình lên một vết chân rất to, về nhà bà thụ thai
- Mười hai tháng mang thai, sinh ra một đứa bé khôi ngô
- Đến ba tuổi, đứa bé không biết nói, biết cười, không biết đi, cứ đặt đâu thì nằm đấy

→ Sự ra đời kì lạ, khác thường của Thánh Gióng

Viết thành đoạn văn: Hình tượng Thánh Gióng là biểu tượng cho tinh thần yêu nước, sức chiến đấu kiên cường, quật khởi của dân tộc ta. Thánh Gióng được sinh ra một cách thần kì, bà mẹ đi ra đồng ướm chân vào một bàn chân lớn, về nhà bà thụ thai, mười hai tháng sau sinh ra Thánh Gióng – một cậu bé khôi ngô tuấn tú, nhưng lên ba vẫn chưa biết nói, biết cười, đặt đâu nằm đấy. Và cậu bé ấy chỉ cất tiếng nói khi nghe sứ giả tìm người đi đánh giặc. Lời nói đầu tiên của cậu chính là lời xin đi đánh giặc cứu nước, điều đó cho thấy ý thức công dân của con người phi thường này.

2. Thánh Gióng đòi đi đánh giặc và sự lớn lên kì lạ

- Khi nghe tiếng rao của sứ giả, Thánh Gióng cất tiếng nói đầu tiên – tiếng nói xin được đi đánh giặc

- Gióng đòi một con ngựa sắt, một cái roi sắt và một áo giáp sắt cùng lời hứa sẽ đánh tan quân xâm lược.

→ Câu nói của Thánh Gióng mang sức mạnh tiềm ẩn của lòng yêu nước. Điều đó thể hiện ý thức, trách nhiệm đối với đất nước và ý chí, lòng quyết tâm đánh thắng giặc Ân.

- Từ khi gặp sứ giả, Thánh Gióng lớn nhanh như thổi:

+ Cơm ăn mấy cũng không no, áo vừa mặc xong đã căng đứt chỉ

+ Hai vợ chồng làm ra bao nhiêu cũng không đủ nuôi

+ Cả làng góp gạo nuôi chú bé, ai cũng mong chú giết giặc, cứu nước

→ Sự lớn mạnh của lòng yêu nước, của quyết tâm đánh thắng giặc Ân xâm lược. Gióng sinh ra, lớn lên trong vòng tay của nhân dân, mang trên mình nguyện vọng của nhân dân.

3. Gióng cùng nhân dân đánh thắng giặc Ân và bay về trời

- Gióng vươn vai một cái trở thành một tráng sĩ, mình cao hơn trượng, oai phong lẫm liệt

- Gióng ra trận đánh giặc:

+ Mặc áo giáp, cầm roi, nhảy lên mình ngựa

+ Thúc ngựa, phi thẳng đến nơi có giặc, đón đầu chúng đánh giết hết lớp này đến lớp khác

+ Khi roi sắt gãy, tráng sĩ nhổ những cụm tre cạnh đường quật vào giặc

+ Kết quả: giặc chết như rạ, giẫm đạp lên nhau chạy trốn

- Dũng mãnh, oai phong, lẫm liệt
- Ngợi ca lòng yêu nước, sức mạnh chống ngoại xâm của nhân dân ta
- Gióng bay về trời: một mình một ngựa, tráng sĩ lên đỉnh núi, cởi áo giáp sắt bỏ lại, cả người lẫn ngựa bay lên trời
- Thánh Gióng về với cõi bất tử. Qua đó, cho thấy thái độ ngợi ca, tôn trọng của nhân dân đối với những người anh hùng.

4. Nhân dân ghi nhớ công ơn của Thánh Gióng

- Lập đền thờ ở làng Phù Đổng, tục gọi là làng Gióng, hàng năm làng mở hội to lắm
- Dấu tích còn để lại đến ngày nay: những bụi tre đằng ngà ở huyện Ba Vì, những ao hồ liên tiếp, làng Cháy...
- Niềm tin của nhân dân vào sức mạnh thần kì của dân tộc

III. Kết bài

- Khái quát giá trị nội dung và nghệ thuật của văn bản
- + Hình tượng Thánh Gióng với nhiều sắc màu thần kì là biểu tượng rực rỡ của ý thức và sức mạnh bảo vệ đất nước, đồng thời là sự thể hiện quan niệm và ước mơ của nhân dân ta ngay từ buổi đầu lịch sử về người anh hùng cứu nước chống giặc ngoại xâm.
- + Truyện sử dụng nhiều yếu tố tưởng tượng kì ảo, tăng sức hấp dẫn cho câu chuyện.

Tham khảo kết bài: Xây dựng thành công hình tượng Thánh Gióng với nhiều yếu tố tưởng tượng kì ảo, tô đậm vẻ phi thường của nhân vật. Có nhiều chi tiết, hình ảnh đẹp và giàu ý nghĩa. Hình tượng Thánh Gióng với nhiều màu sắc thần kì là biểu tượng rực rỡ của ý thức và sức mạnh bảo vệ đất nước, đồng thời là sự thể hiện quan niệm và ước mơ của nhân dân ta ngay từ buổi đầu lịch sử về người anh hùng cứu nước chống ngoại xâm.

*****Tham khảo bài viết sâu hơn:**

Trong kho tàng truyền thuyết Việt Nam, chủ đề đánh giặc ngoại xâm bảo vệ đất nước là chủ đề phổ biến. Và trong chuỗi các truyền thuyết có cùng chủ đề ta không thể không nhắc đến truyền thuyết Thánh Gióng. Tác phẩm nằm trong hệ thống truyền thuyết về thời đại Hùng Vương dựng nước, qua câu chuyện này ta thấy ngay từ buổi đầu dựng nước, dân tộc ta đã phải đối mặt với nạn giặc xâm lược, công cuộc dựng nước luôn gắn liền với công cuộc giữ nước, đồng thời thấy được tinh thần yêu nước nồng nàn, ý chí quyết tâm chống giặc ngoại xâm của ông cha.

Hình tượng Thánh Gióng là biểu tượng cho tinh thần yêu nước, sức chiến đấu kiên cường, quật khởi của dân tộc ta. Thánh Gióng được sinh ra một cách thần kì, bà mẹ đi ra đồng ướm chân vào một bàn chân lớn, về nhà bà thụ thai, mười hai tháng sau sinh ra Thánh Gióng – một cậu bé khôi ngô tuấn tú, nhưng lên ba vẫn chưa biết nói, biết cười, đặt đâu nằm đấy. Và cậu bé ấy chỉ cất tiếng nói khi nghe sứ giả tìm người đi đánh giặc. Lời nói đầu tiên của cậu chính là lời xin đi đánh giặc cứu nước, điều đó cho thấy ý thức công dân của con người phi thường này.

Sau tiếng nói thần kì, Thánh Gióng ăn không biết no, quần áo không còn mặc vừa. Trước sự kì lạ của Gióng, dân làng mang gạo sang nuôi Gióng cùng bố mẹ. Chi tiết này cho thấy rõ lòng yêu nước và sức mạnh tình đoàn kết của dân tộc ta. Khi có giặc đến dân ta đồng lòng, giúp sức để đánh đuổi giặc xâm lược, hơn thế nữa sự trưởng thành của người anh hùng Thánh Gióng còn cho thấy, sự lớn mạnh của Gióng xuất phát từ nhân dân, được nhân dân nuôi dưỡng mà lớn lên. Gióng lớn nhanh như thổi, khi giặc đến chân núi Trâu cậu bé ba tuổi vươn vai trở thành một tráng sĩ, oai phong, lẫm liệt. Sự lớn lên của Gióng càng đậm tô hơn mối quan hệ giữa sự nghiệp cứu nước và người anh hùng: để đáp ứng yêu cầu lịch sử, Gióng phải lớn nhanh để phù hợp với hoàn cảnh của đất nước, Gióng phải khổng lồ về vóc dáng, ý chí thì mới có thể đảm đương được trọng trách lúc bấy giờ.

Bằng sức mạnh phi thường, Gióng đánh tan hết lớp giặc này đến lớp giặc khác, khi roi sắt gãy, Thánh Gióng không hề nao núng, nhổ những bụi tre ven đường để tiếp tục chiến đấu với kẻ thù cho đến khi chúng hoàn toàn bị tiêu diệt. Để làm nên những chiến công thần kì, không chỉ có những thứ vũ khí hiện đại (roi sắt, áo giáp sắt) mà còn là cả những vũ khí thô sơ nhất (bụi tre). Sau khi đánh tan giặc xâm lược, Gióng đến chân núi Sóc rồi bỏ lại áo giáp một mình một ngựa bay về trời. Người anh hùng sau khi hoàn thành nhiệm vụ cứu nước không màng danh lợi, phần thưởng, trở về tiên giới. Gióng đến trần gian chỉ với một mục đích duy nhất đó là dẹp quân xâm lược để mang lại bình yên cho nhân dân, cho đất nước. Điều đó càng đậm tô hơn nữa phẩm chất anh hùng của Thánh Gióng. Đồng thời chi tiết này cũng thể hiện sự bất tử của Gióng trong lòng mọi người, Gióng về trời cũng là về cõi vô biên, bất tử mãi mãi trường tồn cùng đất nước, dân tộc.

Tác phẩm là sự kết hợp hài hòa giữa yếu tố thần kì (sinh nở thần kì, lớn nhanh như thổi, bay về trời) với hình tượng người anh hùng. Thánh Gióng là một hình ảnh đẹp để

biểu tượng cho lòng yêu nước và sức mạnh quật khởi của dân tộc ta trong cuộc đấu tranh chống giặc ngoại xâm xâm lược. Thánh Gióng là hình tượng bất tử trong lòng dân tộc Việt Nam.

Đề bài: Hãy kể lại truyện “ Thánh Gióng” bằng lời văn của em.

Yêu cầu:

- Nội dung: Kể đúng nội dung câu chuyện theo lời văn của cá nhân, không được chép lại nguyên văn câu chuyện trong SGK , cần kể ngắn gọn hơn (lược bớt những chi tiết phụ). Truyện kể có 3 phần: MB, TB, KB.

- HT: Kể chuyện dựa vào văn bản có sáng tạo. Tuy nhiên, phải tôn trọng cốt truyện, giữ nguyên không khí ngày xưa, k biến thành 1 truyện h.đại; cố gắng giữ nguyên văn câu nói q.trọng của các n.vật trong truyện.

* Lưu ý : Chọn đúng ngôi kể(không cùng lúc xưng tôi và em...).

- Phải nói được tình cảm của mình đối với nhân vật.

- Bài viết phải có miêu tả chi tiết về hình dáng, hành động, việc làm của nhân vật.

- Không viết lại nguyên văn SGK.

Dàn bài:

a. MB : Giới thiệu n/v Thánh Gióng hoặc truyện TG

b. TB: Đảm bảo đủ các sự việc được dẫn dắt bằng lời văn của học sinh

- Sự ra đời của TG

- Giặc đến, TG: Tự nhiên nói được yêu cầu: vua làm cho ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt...

- TG ăn khoẻ, lớn nhanh.

- Khi ngựa sắt, roi sắt... được mang đến, TG vươn vai..

- Roi sắt gãy, nhổ tre làm vũ khí

- Thắng giặc, Gióng bỏ lại áo giáp sắt bay về trời

c. KL: Kết của truyện và nêu cảm nghĩ của bản thân qua câu chuyện.

Tham khảo bài viết sau:

Vào đời Hùng Vương thứ sáu, ở làng Gióng có hai vợ chồng chăm chỉ làm ăn và có tiếng là phúc đức, nhưng lại không có con. Họ buồn lắm. Một hôm, bà lão ra đồng thấy một vết chân to khác thường. Thấy lạ, bà lão đặt bàn chân mình vào để ước chừng bàn chân mình nhỏ hơn bao nhiêu. Thấm thoát thời gian trôi đi, bà lão có thai, rồi mười hai tháng sau bà sinh được một bé trai khôi ngô tuấn tú. Hai vợ chồng già mừng lắm. Nhưng lạ thay, đứa bé đã lên ba mà không biết nói, không biết cười, không biết đi, đặt đâu thì nằm đấy. Vợ chồng ông lão đâm lo?

Bấy giờ giặc Ân thế mạnh như chẻ tre tràn vào xâm lược nước ta. Nhà vua túng thế, bèn sai sứ giả đi khắp nơi tìm người tài giỏi cứu nước. Đứa bé nghe tiếng loa của sứ giả, bỗng cựa mình và cất tiếng nói: “Mẹ ra mời sứ giả vào đây”. Sứ giả vào, đứa bé bảo: “Ông về tâu với vua sắm cho ta một con ngựa sắt, một cái roi sắt và một tấm áo giáp sắt, ta sẽ phá tan lũ giặc này”. Sứ giả lấy làm kinh ngạc và cũng tỏ ý vui mừng, vội về tâu với vua. Nhà vua chấp nhận và sai người ngày đêm làm đủ những vật mà chú bé yêu cầu.

Từ hôm gặp sứ giả, chú bé bỗng lớn nhanh như thổi. Cơm ăn không biết no, áo vừa mới mặc đã chật. Hai vợ chồng làm lụng cực nhọc mà không đủ nuôi con. Bà con xóm làng thấy thế, bèn xúm vào kẻ ít người nhiều nuôi chú bé.

Giặc Ân đã đến chân núi Trâu, tình thế đất nước như ngàn cân treo sợi tóc. Ai nấy đều lo lắng, sợ sệt. Vừa lúc, sứ giả mang đủ các thứ mà chú bé đã dặn. Chú bé vươn vai, trong phút chốc đã trở thành tráng sĩ thật oai phong, thật lắm liệt. Tráng sĩ vỗ mạnh vào hông ngựa sắt, ngựa hí vang dội cả một vùng. Tráng sĩ mặc áo giáp cầm roi sắt nhảy lên lưng ngựa. Ngựa phi nước đại, phun lửa xông thẳng vào quân giặc hết lớp này đến lớp khác. Bỗng roi sắt bị gãy, tráng sĩ liền nhổ những bụi tre ven đường quất vào quân giặc. Thế giặc hỗn loạn, tan vỡ. Đám tàn quân dầm đạp lên nhau mà tháo chạy. Tráng sĩ đuổi quân giặc đến chân núi Sóc (Sóc Sơn) thì dừng lại, rồi một mình, một ngựa lên đỉnh núi, cởi áo giáp sắt để lại ngựa sắt và tráng sĩ bay lên trời.

Để tưởng nhớ người tướng sĩ có công đánh tan giặc Ân xâm lược. Nhà vua phong là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ ngay tại quê nhà.

Đề bài: Sắm vai Thánh Gióng để kể lại câu chuyện của mình sau khi đánh thắng giặc Ân.

Yêu cầu: Ngôi kể thứ nhất xưng “tôi”, hoặc “ta”

Nội dung: Nhập vai Thánh Gióng để kể lại câu chuyện

Mở bài: Giới thiệu nhân vật kể chuyện và câu chuyện được kể: Ta là Thánh Gióng, nhờ có công đánh đuổi giặc Ân xâm lược nên ta đã được vua phong ân Phù Đổng Thiên Vương và dân làng lập đền thờ ở quê nhà

2. Thân bài

- Sự ra đời của Thánh Gióng: Khi mẹ ta đi ra đồng nhìn thấy bàn chân rất to liền đặt bàn chân mình ướm vào, rồi khi về nhà bà liền có thai, 12 tháng sau thì hạ sinh ra ta.
- Thánh Gióng khi chưa gặp sứ giả: vì sứ mệnh nên dù đã lên ba tuổi ta cũng không nói, không cười và không đi đứng gì, cứ đặt ở đâu thì ta nằm ở đấy
- Thánh Gióng sau khi gặp sứ giả: Ta bắt đầu lớn nhanh hơn, ăn mãi không no, cứ đem bao nhiêu đồ ăn ra cũng hết, vừa ăn vừa lớn đến nỗi áo vừa mặc vào đã căng đứt chỉ.
- Thánh Gióng đánh giặc Ân: Ta đón đầu và đánh giết hết lớp giặc này đến lớp giặc khác, đi qua lớp nào là giặc nằm chết như ngã rạ.
- Thánh Gióng về trời: Sau khi đã hoàn thành sứ mệnh của mình, ta một mình một ngựa đứng trên đỉnh núi Sóc, cởi bỏ áo giáp sắt rồi cùng ngựa từ từ bay về trời

3. Kết Bài

Cảm nghĩ của nhân vật kể chuyện: Là người thực hiện sứ mệnh của Ngọc Hoàng, ta cảm thấy rất vui khi được nhìn con dân sống trong yên bình, hạnh phúc và ấm no

Tham khảo bài viết mẫu(sưu tầm)

Vào đời Hùng Vương thứ 6, sau khi đánh đuổi xong giặc Ân sang xâm lược bờ cõi Văn Lang, ta đã bay về trời.

Vừa về tới cổng ta thấy mọi cảnh vật đều rất lạ so với hạ giới. Ngay lúc ấy, ta được vào yết kiến Ngọc Hoàng. Người có hỏi ta:

- Ở dưới trần gian con khoẻ chứ? Sinh hoạt ở dưới đó ra sao? Cơm ở trần gian có ngon hơn ở trên này không? Cảnh trí dưới đó ra sao, có đẹp bằng thượng giới không con?

- Dạ thưa ngài! Ở dưới trần gian cảnh sinh hoạt rất vui, cơm con ăn rất ngon vì các món ăn đều rất lạ miệng. Còn cảnh trí ở trần gian thì thật tuyệt thưa ngài. Đúng là “Sơn thủy hữu tình” đấy ạ!

- Ô! Thật là tuyệt! Vậy bây giờ con hãy kể chuyện con đánh giặc giúp dân cho ta nghe đi!

- Vâng ạ!

Thế rồi ta bắt đầu kể:

- Thưa ngài! Từ khi ngài sai con xuống trần gian để làm những việc tốt, con đã đầu thai vào người vợ ông lão có tiếng là phúc đức mà vẫn chưa có con. Song con đã nghĩ ra cách: một hôm con đã đặt một dấu chân rất to ở ngoài đồng để chờ đợi.

Đúng như mong ước, hôm ấy bà lão đã đi ra đồng, rồi trông thấy vết chân quá to như vậy, thấy lạ, bà bèn đặt chân lên ướm thử xem chân mình thua kém bao nhiêu. Thế là về nhà ít lâu sau bà thụ thai, rồi mười hai tháng sau con đã ra đời. Nhưng đến năm ba tuổi, con vẫn không đi, không đứng, mà cũng chẳng ngồi, cứ đặt đầu nằm đấy. Năm ấy, lũ giặc Ân tràn sang xâm lược bờ cõi Văn Lang. Thế giặc vô cùng mạnh, đi đến đâu chúng đốt phá nhà cửa, cướp bóc của cải, giết hại dân lành đến đó. Trước tình hình nguy kịch và đau lòng như vậy, nhà vua dưới trần rất lo sợ bèn sai sứ giả đi tìm người hiền tài cứu nước. Khi nghe thấy tiếng loa của sứ giả vang lên ở đầu làng, con bèn ngồi dậy gọi: “Mẹ ơi! Mẹ đi mời sứ giả vào đây cho con.”

Thấy con ngồi được, lại nói được, vợ chồng bà lão vừa ngạc nhiên, vừa vui mừng khôn xiết và nhanh chóng gọi ngay sứ giả vào. Sứ giả vừa bước vào tới cửa con nói ngay: Người hãy mau mau về báo với nhà vua đúc cho ta một con ngựa sắt, một áo giáp sắt, một cái roi sắt, ta sẽ phá tan lũ giặc này. Sứ giả trần gian vô cùng ngạc nhiên, xong đã nhanh chóng về tâu vua. Nhà vua lập tức mời các thợ đúc khéo tay nhất ngày đêm gắng sức làm những thứ mà con dặn. Đồng thời, cũng ngay từ khi gặp sứ giả, con ăn rất khoẻ, lớn nhanh như thổi, cơm cha mẹ con ăn mấy cũng không no, áo vừa may xong đã đứt chỉ. Thấy vậy, cả làng liền góp gạo nuôi con. Mong con mau lớn khoẻ để giết giặc

cứu nước. Hôm ấy, giặc đến chân núi Trâu, người của nhà vua cũng vừa kịp tới mang đủ những thứ con cần. Con liền ăn hết bảy nong cơm, ba nong cà, rồi mặc áo giáp sắt, cầm roi sắt, vươn vai biến thành một tráng sĩ oai phong lẫm liệt, vồ vào xông ngựa, ngựa hí vang. Con nhảy lên lưng ngựa. Xông ra trận, giặc bị con lấy roi sắt quật ngã túi bụi, hồn bay phách lạc, chúng quay đầu bỏ chạy, giẫm đạp lên nhau mà chết. Vừa lúc ấy, roi sắt của con bị gãy, lập tức con nhổ những cụm tre bên đường quật tan lũ giặc. Giặc chết như ngã rạ, đám tàn quân bị con đuổi đến chân núi Sóc. Đến đấy, con bèn cởi áo giáp sắt gửi lại trần gian rồi một mình cùng ngựa từ từ bay lên trời. Con chỉ thương hai vợ chồng ông bà lão. Kể đến đây, tôi rất buồn, vẽ mặt buồn hướng xuống trần gian. Thấy thế Ngọc Hoàng hỏi ngay:

- Tại sao con ghi được chiến công lớn như vậy lại không ở lại trần gian để được nhân dân tôn sùng, được nhà vua ban thưởng?
 - Thưa ngài! giúp dân là bổn phận của con. Song việc con sẽ lại về trời để sớm mong được nhận việc mới mà Ngài giao cho ạ!
 - Ồ! Ta rất vui mừng vì con đã có lòng với dân. Bây giờ con hãy đi nghỉ đi, ngày mai ta sẽ ban thưởng cho con.
 - Đa tạ Ngọc Hoàng! nhưng con muốn xin ngài một điều ạ?
 - Điều gì vậy?
- Xin Ngọc Hoàng cho con được một lần nữa xuống thăm lại cha mẹ của con - vợ chồng ông bà lão và xem dân làng còn nhớ và nhận ra con không ạ!
- Việc đó con cứ yên tâm, đã có ta lo. Con cứ nghỉ ngơi. Ta sẽ cho người xuống trần gian thăm cha mẹ con và dân làng thay con.
 - Cảm ơn Ngọc Hoàng!

Và thế là Ngọc Hoàng đã sai lính xuống trần gian, và tôi đã được biết rằng nhân dân và nhà vua đã phong cho tôi là Phù Đổng Thiên Vương và lập đền thờ tại quê nhà. Biết được điều này tôi vô cùng sung sướng.

Hiện nay đền thờ tôi vẫn còn được bảo tồn ở làng Phù Đổng hay còn gọi là làng Gióng. Vào tháng tư hàng năm, để nhớ công ơn của tôi dân làng đã mở hội to lắm. Còn những bụi tre đằng ngà ở Gia Bình chính vì bị ngựa của tôi phun lửa thiêu cháy nên mới ngả màu vàng như vậy, những hồ ao liên tiếp kia cũng chính là do dấu chân ngựa năm

tailieucvh78@gmail.com

xưa của tôi để lại. Năm ấy khi xông trận giết giặc ngựa của tôi hí vang trời, phun lửa và đã thiêu cháy một làng, cho nên sau này hạ giới đã gọi làng đó là làng Cháy.